|  |  |
| --- | --- |
| **toµ ¸n nh©n d©n huyÖn gia l©m thµnh phè hµ néi**Số: 4xx/2022/QĐST- HNGĐ | **céng hoµ x· héi chñ nghÜa viÖt nam****§éc lËp - Tù do - H¹nh phóc***K, ngày 25 tháng 11 năm 2022* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**

**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 486/2022/TLST - HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2022, giữa:

*Nguyên đơn*: **Chị Trịnh Khánh L, sinh ngày 06/9/1990;** HKTT và nơi cư trú: Thửa đất số xx, khu dân cư mới X, phường H, quận P, TP Hà Nội.

*Bị đơn*: **Anh Nguyễn Nhật T, sinh ngày 23/9/1985;** HKTT: Tổ 7 khối Ga, thị trấn V, huyện K, Hà Nội; Nơi cư trú: Số xx, đường T, thị trấn V, huyện K, TP Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trịnh Khánh L và anh Nguyễn Nhật T.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
	* Về con chung: Chị Trịnh Khánh L và anh Nguyễn Nhật T không có con chung, Tòa án không xem xét giải quyết.
	* Về tài sản, nợ chung vợ chồng: Chị Trịnh Khánh L và anh Nguyễn Nhật T không yêu cầu, Tòa án không xem xét giải quyết.
	* Về án phí: Chị Trịnh Khánh L tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai AA/2020/0073703 ngày 17/11/2022 tại Chi cục

Thi hành án dân sự huyện K. Hoàn trả chị Trịnh Khánh L 150.000 đồng tạm ứng án phí.

*Trong trường hợp bản án, quyết định của Tòa án được thi hành theo điều 26 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận tự nguyện thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7, 9 của Luật thi hành án dân sự. Trình tự thủ tục được thực hiện theo điều 30 của Luật thi hành án dân sự.*

1. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:**** Các đương sự;
* VKSND TP Hà Nội;
* VKSND huyện K;
* Chi cục THADS huyện K;
* UBND thị trấn V, huyện K, Hà Nội (ĐKKH số 28/2020, ngày 29/7/2020);
* Lưu hồ sơ.
 | **THẨM PHÁN****Vũ Thiên Hương** |